

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THAN UYÊN
TỈNH LAI CHÂU**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 27/2018/HS-ST
Ngày: 16/3/2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THAN UYÊN, TỈNH LAI CHÂU**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Phương.

- *Các hội thẩm nhân dân:* Ông Cầm Xuân Xanh; Bà Nguyễn Thị Khánh Ly

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Lương Thị Mỹ Hằng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Than Uyên tỉnh Lai Châu.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Than Uyên** tham gia phiên tòa:
Ông Tòng Văn Thức - Kiểm sát viên

Ngày 16/3/2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 24/2018/HSST, ngày 23/01/2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 28/2018/QĐXXST - HS ngày 01/3/2018 đối với bị cáo:

Lục Văn T (tên gọi khác: Không) - sinh năm: 13/9/1998;

Nơi ĐKKHKT: Bản Nà Phái, phúc Than, Than Uyên, tỉnh Lai Châu; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ văn hóa: 7/12; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt nam; Tôn giáo: không; Con ông: Nguyễn Duy Hòa (đã chết); Bố dượng: Lục Văn Tim (đã chết) và bà Nguyễn Thị Vân, sinh năm: 1967; bị cáo chưa có vợ con; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 12/10/2017 đến ngày 15/10/2017 hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Than Uyên. (có mặt)

Người làm chứng: Lò Văn T; sinh tháng 02 năm 2003.

Trú tại: Bản Nà Phái, xã Phúc Than, huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu. (vắng mặt)

Người đại diện của người làm chứng Lò Văn T:

Ông Lò Văn P; Sinh năm: 1942.

Trú tại: Bản Nà Phái, xã Phúc Than, huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu. (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ trưa ngày 11/10/2017 tại bản Bản Nà Phái xã Phúc Than huyện Than Uyên Lục Văn T gặp và mua trái phép 03 gói Heroine của một người đàn ông (tự giới thiệu tên “Sinh”) không rõ lai lịch, mục đích để sử dụng và bán kiếm lời. Mua được Heroine, T sử dụng hết 01 gói, 02 gói còn lại T cất giấu trong túi quần không cho ai biết. Khoảng 16 giờ cùng ngày, có Lò Văn T sinh tháng 02 năm 2003 đến hỏi mua Heroine để sử dụng. T đồng ý lấy trong túi quần 02 gói Heroine còn lại bán cho T với giá 200.000 đồng. Mua được Heroine, T mang đi sử dụng hết còn T tiếp tục chơi ở bản Nà Phái đến 20 giờ cùng ngày, T lại gặp người đàn ông tên “Sinh”, T tiếp tục hỏi mua 03 gói Heroine với giá 300.000 đồng. Mua được Heroine, T mang về nhà chia thành 05 gói nhỏ từng gói được gói bằng mảnh giấy trắng. Sáng ngày 12/10/2017, T lấy 01 gói ra sử dụng hết, một lúc sau thì có Lò Văn T đến gặp T hỏi mua Heroine để sử dụng. T đã bán cho T 01 gói Heroine thu lợi số tiền 100.000 đồng. Trong quá trình T bán trái phép Heroine cho T thì chỉ có hai người biết ngoài ra không có ai biết và chứng kiến. Sau khi T mua được Heroine, mang đi tìm nơi để sử dụng thì bị Công an huyện Than Uyên bắt quả tang về hành vi vi phạm hành chính tàng trữ trái phép 0,04 gam Heroine. Trong ngày 12/10/2017 T bị cơ quan điều tra Công an huyện Than Uyên ra lệnh bắt khẩn cấp về hành vi “Mua bán trái phép chất ma túy”. Quá trình khám xét, T lấy trong tủ quần áo tự giác giao nộp 02 gói Heroine có khối lượng 0,06 gam và số tiền 150.000 đồng do bán trái phép Heroine mà có cho Cơ quan điều tra. Số tiền còn lại, T khai đã tiêu sài hết nên cơ quan điều tra không thu giữ được.

Trong quá trình điều tra, Lục Văn T còn khai nhận sáng ngày 12/10/2017, tại nơi ở Lục Văn T còn bán trái phép 01 gói Heroine cho một người không rõ lai lịch để lấy số tiền 100.000 đồng.

Ngày 12/10/2017, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Than Uyên đã T hành mở niêm phong vật chứng thu giữ khi bắt quả tang của Lò Văn T, sau khi cân tịnh xác định: 01 gói chất bột khô, màu trắng, vón cục, có khối lượng 0,04 gam. Cũng trong ngày 12/10/2017 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Than Uyên đã T hành mở niêm phong vật chứng thu giữ của Lục Văn T, sau khi cân tịnh xác định: 01 gói chất bột khô, màu trắng, vón cục, có khối lượng 0,03 gam và 01 gói chất bột khô, màu trắng, vón cục, có khối lượng 0,03 gam.

Cơ quan điều tra đã lấy toàn bộ 0,04 gam và 0,06 gam chất bột khô, màu trắng, vón cục thu giữ của Lò Văn T, Lục Văn T gửi giám định. Tại bản Kết luận giám định số: 423/GĐMT ngày 20/10/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lai Châu kết luận: “*Mẫu chất bột khô, vón cục, màu trắng thu giữ của Lò Văn T, Lục Văn T gửi đến giám định là Heroine*”.

Giám định về 03 tờ tiền mệnh giá 50.000 đồng là tiền do Ngân hàng nhà nước Việt Nam phát hành.

Bản cáo trạng số: 05/CT-VKS ngày 22/01/2018 của Viện Kiểm Sát nhân dân huyện Than Uyên đã truy tố bị cáo Lục Văn T về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b, e khoản 2 Điều 194 - Bộ luật hình sự năm 1999.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận:

Trong các ngày 11 và 12/10/2017 tại Bản Nà Phái xã Phúc Than huyện Than Uyên Lục Văn T đã hai lần thực hiện hành vi mua trái phép 06 gói Heroine với tổng số tiền 600.000 đồng của một người đàn ông không rõ lai lịch tên “Sinh”, mục đích để sử dụng và bán kiếm lời. Sau đó vào các thời gian, địa điểm khác nhau, T đã hai lần bán trái phép 03 gói Heroine cho Lò Văn T sinh tháng 02 năm 2003 (T đang trong độ tuổi trẻ em) để hưởng lợi bất chính tổng số tiền 300.000 đồng. Trong quá trình điều tra T đã tự thú về hành vi bán 02 gói Heroine cho Lò Văn T trước đó vào ngày 11/10/2017. Như vậy hành vi của Lục Văn T đã đủ yếu tố cấu thành tội: “*Mua bán trái phép chất ma túy*”. Do đó Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo về tội danh cũng như điều luật áp dụng. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b, e khoản 2 điều 194, điểm p, o khoản 1 Điều 46, 47 - Bộ luật hình sự năm 1999. Xử phạt bị cáo từ 04 năm 06 tháng đến 05 năm tù; Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền theo quy định tại khoản 5 điều 194 - Bộ luật hình sự năm 1999 đối với bị cáo.

Bị cáo không bổ sung ý kiến gì thêm và nhất trí với bản cáo trạng, luận tội và không tranh luận với bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Than Uyên tỉnh Lai Châu.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo là người nghiện chất ma túy và có nhận thức hành vi của mình là vi phạm pháp luật, bị cáo hứa cai nghiện và cải tạo thành công dân có ích cho xã hội, rất mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Than Uyên, điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Than Uyên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố, đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến gì về hành vi, quyết định của Cơ quan T hành tố tụng, người T hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan T hành tố tụng, người T hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo Hội đồng xét xử nhận thấy như sau: Ngày 12/10/2017 Cơ quan điều tra bắt quả tang Lò Văn T tàng trữ 0,04 gam Heroine, từ lời khai của T, Cơ quan điều tra bắt khẩn cấp Lục Văn T về hành vi: “Mua bán trái phép chất ma túy”. Tại cơ quan điều tra T tự khai ra ngày 11/10/2017 T mua Heroine của một người không quen biết tên “ Sinh” 03 gói Heroine giá 300.000 đồng T đã sử dụng 01 gói và bán 02 gói cho Lò Văn T thu lời bất chính 200.000 đồng. Tiếp đến trong ngày 11/10/2017 T lại mua 03 gói Heroine cũng của người đàn ông đó với giá 300.000 đồng về chia nhỏ thành 05 gói sau đó lấy ra sử dụng hết 01 gói, đến ngày 12/10/2017 T tiếp tục bán 01 gói Heroine cho Lò Văn T lần thứ 2 với giá 100.000 đồng, T đã thu lời bất chính 300.000 đồng. Ngoài hai lần T bán cho T, T còn tự khai ra cũng trong ngày 12/10/2017 T còn bán cho một người đàn ông rõ tên tuổi ở đâu 01 gói Heroine với giá 100.000 đồng. Đối với gói Heroine, Lò Văn T mua của T có khối lượng 0,04 gam. Cơ quan điều tra đã T hành giám định và kết luận giám định khẳng định là “ Heroine”. Tại thời điểm ngày 11/10/2017 bị cáo bán Heroine cho Lò Văn T, T mới có 13 tuổi 08 tháng, T đang là độ tuổi trẻ em, bị cáo bán cho T nhiều lần vì vậy bị cáo phạm tội với tình tiết định khung tăng nặng quy định tại điểm b, e khoản 2 điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999.

Như vậy hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo điểm b, e khoản 2 điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999 là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[3] Đánh giá tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo là rất nghiêm trọng, gây nguy hại rất lớn cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, làm mất trật tự trị an tại địa phương, ma túy còn là nguyên nhân dẫn đến nhiều loại tội phạm khác. Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ được mọi hành vi liên quan đến ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý phạm tội, do đó Hội đồng xét xử cần áp dụng hình phạt nghiêm khắc tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo đã gây ra.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, bị cáo là người dân tộc thiểu số nhận thức pháp luật còn hạn chế, và trong quá trình điều tra bị cáo tự khai ra các lần bán Heroine trước đó nên khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử cũng xem xét cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm p, o khoản 1, 2 điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999. Xét thấy bị cáo có hai tình tiết giảm nhẹ quy định tại điều 46 Bộ luật hình sự, nên Hội đồng xét xử quyết định áp dụng quy định tại điều 47- Bộ luật hình sự để quyết định một hình phạt nhẹ hơn quy định của Bộ luật hình sự thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật hình sự.

[5] Xét về nhân thân: Bị cáo không có tiền án tiền sự, tuy nhiên bị cáo không chịu lao động làm ăn chân chính mà lại nghiện chất ma túy thực hiện hành vi phạm tội.. Do vậy cần phải có một mức án tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra, phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm tạo điều kiện cho bị cáo cải tạo thành một người tốt, đồng thời cũng có tác dụng giáo dục phòng ngừa chung cho toàn xã hội.

[6] Về hình phạt bổ sung: Xét về điều kiện kinh tế của bị cáo còn khó khăn, nên Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 điều 194 Bộ luật hình sự là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về vật chứng còn lại của vụ án là số tiền 150.000 đồng do bị cáo phạm tội mà có nên tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

Về nguồn gốc số Heroine bị cáo khai mua của một người không rõ lai lịch tên “Sinh” nên cơ quan điều tra không có căn cứ để điều tra xử lý.

Đối với Lò Văn T đã có hành vi vi phạm hành chính về việc tàng trữ trái phép chất ma túy. Công an huyện Than Uyên đã ra quyết định xử lý vi phạm hành chính là đúng quy định của pháp luật.

Đối với người đàn ông T khai bán 01 gói Heroine thu lời 100.000 đồng, do T không biết người đàn ông đó ở đâu, ngoài lời khai của T không có tài liệu nào khác để chứng minh nên chưa đủ căn cứ để kết luận lần bán ma túy này của Lục Văn T.

[8] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo là cá nhân trong hộ thuộc khu vực đặc biệt khó khăn theo Quyết định số: 582/QĐ - TTg ngày 28/4/2017 của Thủ tướng chính phủ về phê duyệt danh sách thôn đặc biệt khó khăn vùng dân tộc thiểu số miền núi tỉnh Lai Châu, tại phiên tòa bị cáo đề nghị HĐXX xem xét miễn toàn bộ tiền án phí Hình sự sơ thẩm cho bị cáo, nên HĐXX miễn toàn bộ tiền án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo: Lục Văn T phạm tội “ *Mua bán trái phép chất ma túy*” .

1. Về hình phạt:

Căn cứ vào điểm b, e khoản 2 điều 194; điểm p, o khoản 1, 2 điều 46, điều 47 - Bộ luật hình sự năm 1999.

Xử phạt bị cáo Lục Văn T 04 (bốn) năm 06 (sáu) tháng tù.

Thời hạn thi hành hình phạt tù của bị cáo Lục Văn T được tính từ ngày 12/10/2017

2. Về vật chứng: Căn cứ vào điều 41 - Bộ luật hình sự năm 1999 và điểm b khoản 2 điều 106 - Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước số tiền 150.000 đồng thu giữ của bị cáo.

(Hiện số vật chứng đang lưu giữ tại kho vật chứng Chi cục THADS huyện Than Uyên theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 26/01/2018).

3. Về án phí: Căn cứ vào điểm đ khoản 1 điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án. Miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng cho bị cáo.

Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án lên Tòa án nhân dân tỉnh Lai Châu.

**THÀNH VIÊN
HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

**THẨM PHÁN
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Phương

Nơi nhận:

- TAND Tỉnh
- VKS huyện
- THA dân sự
- Cơ quan THAHS
- THA PT
- Bị cáo
- Sở Tư pháp
- UBND xã Phúc Than
- Công bố trên Cổng thông tin
điện tử của Tòa án.
- Lưu HS - TA .

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Phương

